TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **287/2026/QĐST-DS**	*Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 06 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 149/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2023 về việc: "Tranh chấp chia thừa kế tài sản theo di chúc".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Ông **Lê Minh H**, sinh năm 1959; Trú tại: Số 333A đường N, Tổ 11, phường N, quận L (nay là phường B), thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Trần Đinh Minh L** – Sinh năm 1994, Địa chỉ: Số 28 ngõ 81 đường Đ, phường K, thành phố Hà Nội

*** Bị đơn**: Ông **Lê Công C**-sinh năm 1961; HKTT và nơi ở: Số 333 đường N, Tổ 11, phường N, quận L (nay là phường B), thành phố Hà Nội;

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà **Dương Thị A**-sinh năm 1964;
- Anh **Lê Quang H**-sinh năm 1993

Cùng HKTT và nơi ở: P10-Tầng 12A-nhà 1A, Chung cư H, phường T, quận L (nay là phường B), thành phố Hà Nội

- Chị **Lê Thị Thùy L**-sinh năm 1988; Trú tại: P12A09-N03A Chung cư B 390 đường N, phường B, quận L (phường B), thành phố Hà Nội

(Anh Lê Quang H, chị Lê Thuỳ L uỷ quyền cho bà Dương Thị A theo Biên bản xác nhận uỷ quyền ngày 21/12/2023 tại Toà án nhân dân quận Long Biên, nay là Toà án Khu vực 5 – Hà Nội).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***2.1. Về quan hệ huyết thống*:** Cụ Lê T, sinh năm 1921 (mất năm 1995) và vợ là cụ Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1929 (mất năm 2016). Sinh thời hai cụ sinh được 03 người con là:

- Ông Lê Minh H, sinh năm: 1959
- Ông Lê Công C, sinh năm: 1961
- Ông Lê Quang V, sinh năm: 1963 (đã mất năm 2022). Ông V có vợ là bà Dương Thị A, sinh năm: 1964. Ông V và bà A có 02 người con là anh Lê Quang H, sinh năm 1993 và chị Lê Thị Thuỳ L, sinh năm 1988.

Ngoài ra cụ Lê T và cụ bà Nguyễn Thị Kim L không có con nuôi, con riêng nào khác.

***2.2. Về nội dung di chúc yêu cầu công nhận**:*

Di sản thừa kế theo định đoạt của cụ Nguyễn Thị Kim L tại bản di chúc lập ngày 31/03/2013 gồm các phần sau:

Mục I: Di sản thừa kế.

1. Nhà số 333A (trước là số 60) mặt đường N, tổ 14, phường N, quận L, Hà Nội có diện tích 29m^2.

Nhà đất do cụ Nguyễn Thị Kim L ký hợp đồng thuê của Nhà nước từ năm 1992, diện tích thuê theo hợp đồng là 26m^2, được ở từ khi thuê cho đến nay, đăng ký hộ khẩu thường trú gồm cụ Nguyễn Thị Kim L, ông Lê Minh H, ông Lê Công C, trong quá trình ở đây đã có sửa chữa nhà, cụ L là người ký hợp đồng thuê và đến nay có quyền mua nhà đất này.

2. Năm 1987, ông Lê Minh H có bỏ tiền của mình ra đổ đất tại hồ Tai Trâu (thuộc tổ 14, phường N, quận L, Hà Nội) với diện tích 24,5m^2. Ông H là người có quyền quản lý sử dụng diện tích 24,5m^2. Sau đó, vào năm 1997 cụ L đã bỏ tiền ra để thuê đổ thêm đất liền tiếp vào phần đất do ông H đã đổ ở Hồ Tai Trâu được thêm khoản 44,3m^2, do cụ L đứng tên quản lý, sử dụng và đã đăng ký với chính quyền địa phương. Năm 1996 cụ L có xây dựng 01 nhà cấp 4 với diện tích khoảng 26m^2 trên mảnh đất 44,3m^2 (vị trí các mảnh đất này được xác định chi tiết tại Sơ đồ kèm theo Di chúc).

Ngôi nhà cấp 4 và quyền sử dụng mảnh đất 44,3m^2 được chia thừa kế như sau đây:

Mục II: Người hưởng thừa kế theo di chúc:

1. Cho con trai thứ Lê Công C được ở, hưởng nhà đã sửa chữa tại số 333A (trước đây số 60) mặt đường N, tổ 14, phường N, quận L, Hà Nội được quyền mua nhà đất khi nhà nước thanh lý để không tranh chấp với anh H, đồng thời anh C phải thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước.

Cho con trai thứ Lê Công C được hưởng thêm 15,6m^2 đất phần tiếp giáp với nhà chị T, cách tường nhà chị T 0,3m trong tổng số 44,3m^2 nói trên.

2. Cho con trai trưởng Lê Minh H 21,5m^2 đất do cụ L đứng tên trong tổng số 44,3m^2 nói trên. Anh H thanh toán tiền sử dụng đất, thuế và thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước trong phạm vi quyền sử dụng diện tích được thừa kế.

Phần diện tích đổ thêm sau bằng tiền phúng viếng và tiền tuất của ông Lê T, có vị trí một mặt tiếp giáp đất của anh H nên tại mục 2 Mục 1 Di chúc (khoảng 24,5m^2) và một mặt tiếp giáp đường ven hồ, có diện tích khoảng 17,6m^2 tiếp tục cho anh H trông nom, quản lý, sử dụng và trả lại Nhà nước khi được yêu cầu (nếu được xác định là đất lưu không).

3. Cho con út Lê Quang V được hưởng 7,3m^2 nằm ở giữa 02 mảnh đất của

anh H và anh C được thừa kế trong 44,3m^2 (anh V đã được cho nhà ở có diện tích 16m^2, địa chỉ số 3 ngõ 313 (số ngõ cũ 46) mặt đường N, tổ 14 N, quận L, Hà Nội.

Mục III: Việc sửa đổi, bổ sung di chúc, quản lý di sản.

1. Việc sửa đổi, bổ sung bất cứ điểm nào, ý nào của bản di chúc này phải được thể hiện theo đúng ý nguyện của tôi và phải lập thành văn bản, có người làn chứng và có chữ ký của tôi mới có giá trị.

2. Toàn bộ di sản nêu tại Mục 1 của bản di chúc này giao cho con trai trưởng Lê Minh H trực tiếp quản lý, phân chia; giao cho anh H đại diện giải quyết nốt những giấy tờ tôi ký, đứng tên, chưa giải quyết xong.

Mục IV: Lưu giữ, công bố di chúc.

Bản di chúc này sẽ được lập thành ba bản:

- Một bản được gửi giữ tại Công ty Luật Hợp Danh Đ có trụ sở tại số nhà số 76 phố C, phường K, quận T, Hà Nội.
- Hai bản giao cho anh Lê Minh H lưu giữ.
- Giao cho anh Lê Minh H công bố di chúc sau khi Mẹ mất và tổ chức xong việc an táng.

Mục V: TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI THỪA KẾ VÀ MONG MUỐN CỦA MẸ

1. Mỗi con được thừa kế có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ pháp lý đối với Nhà nước trong phạm vi di sản được hưởng thừa kế như đã được định rõ ở mục II của Bản di chúc này.

2. Giao cho con trưởng Lê Minh H có trách nhiệm tổ chức Lễ tang, an táng khi Mẹ từ trần; tổ chức cúng giỗ Bố, Mẹ, tổ tiên. Các con cần nghe và thực hiện theo việc tổ chức Lễ tang, cúng giỗ của anh trưởng Lê Minh H.

3. Sau khi Mẹ mất đi, các con, cháu hiểu việc định đoạt di sản trên là hoàn toàn tự nguyện, khách quan. Các con, cháu cần sống hòa thuận, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau để có một gia đình đoàn kết và thực hiện đúng ý nguyện của Mẹ ghi trong bản di chúc này.

Các cơ quan chức năng giúp đỡ người thừa kế hoàn tất thủ tục luật định để được hưởng thừa kế, sở hữu tài sản.

Mẹ lập bản di chúc này trong tình trạng hoàn toàn minh mẫn, tự nguyện, không bị ai ép buộc, lừa dối hay đe doạ.

Đây là bản di chúc cuối cùng và duy nhất có giá trị pháp lý mà Mẹ đã lập để định đoạt tài sản của mình. Di chúc này do tôi đọc/nói, thế hiện ý chí đề người làm chứng ghi nhận và đánh máy.

4. Việc bán 7m^2 đất cho chị T năm 1994, do mẹ ký giấy mua bán, Mẹ không cầm tiền bán.

Mục VI: SƠ ĐỒ VỊ TRÍ DI SẢN THỪA KẾ NHÀ, ĐẤT

Vị trí toàn bộ di sản và vị trí di sản được hưởng của từng người con được xác định theo di chúc này và 03 trang Sơ đồ kèm theo di chúc.

Trước khi ký, điểm chỉ vào bản di chúc này, tôi đã đọc, nghe đọc kỹ, hiểu rõ nội dung và công nhận nội dung di chúc đúng như ý nguyện của tôi.

Tôi ký, điểm chỉ trước sự chứng kiến của 02 nhân chứng là:

1) Ông Nguyễn Mạnh T - Cán bộ Công ty Luật Hợp danh Đ.

2) Ông Phạm Văn T - Trưởng Văn phòng, Công ty Luật Hợp danh Đ.

Di chúc gồm 09 trang, được ký công chứng hợp pháp tại Công ty Luật Hợp danh Đ vào ngày 31/03/2013.

Các bên thống nhất đính chính nội dung sau: Trên di chúc ngày 31/3/2013 cụ Nguyễn Thị Kim L lập có ghi: "I. Nhà số 33A (trước đây số 60) mặt đường N, tổ 14, phường N, quận L, Hà Nội có diện tích 29m^2" nhưng trên thực tế từ trước đến nay là số nhà 333 (trước đây số 60) mặt đường N, tổ 14, phường N, quận L, Hà Nội có diện tích 29m^2. Đề nghị Toà án xác nhận địa chỉ chính xác của số nhà 333A (trước đây là số 60) mặt đường N trên di chúc được đính chính là số nhà 333 (trước đây là số 60) mặt đường N, tổ 14, phường N, quận L, Hà Nội có diện tích 29m^2. Địa chỉ mới của số nhà 333 đường N, phường B, quận L, Hà Nội nay là số nhà 333 đường N, tổ 11, phường B, thành phố Hà Nội. Các nội dung khác của di chúc không thay đổi.

3. Các bên đương sự thống nhất: Ông Lê Minh H, ông Lê Công C, ông Lê Công V (đã mất) do bà Dương Thị A đại diện cho các thừa kế của ông V gồm bà Dương Thị A, anh Lê Quang Hiếu, chị Lê Thị Thuỳ L thống nhất công nhận toàn bộ nội dung di chúc của cụ Nguyễn Thị Kim L lập ngày 31/03/2013 là đúng. Ông Lê Minh H, ông Lê Công C, ông Lê Công V (đã mất) do bà Dương Thị A đại diện cho các thừa kế của ông V đồng ý nhận tài sản được phân chia theo sự phân chia của cụ Nguyễn Thị Kim L trên di chúc để lại ngày 31/03/2013 và hiện trạng chia theo biên bản cụ L đã phân chia mốc giới kèm theo di chúc và thống nhất ký các giấy tờ để anh em hoàn thiện thủ tục giấy tờ về phần nhà đất đã được cụ L định đoạt trong Di chúc ngày 31/03/2013 được chứng thực và làm chứng, lưu giữ tại Công ty Luật Hợp Danh Đ.

4. ***Về án phí dân sự sơ thẩm:*** Ông Lê Minh H, ông Lê Công C bà Dương Thị A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Do các đương sự là người già trên 60 tuổi nên được miễn toàn bộ án phí.

5. Hiệu lực của Quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- Thi hành án Dân sự thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS./.

Nguyễn Thị Hồng Hạnh